

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo quyết định số 1998/QĐ-ĐHĐT ngày 11 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

Tên chương trình : Sư phạm Âm nhạc
Trình độ đào tạo : Đại học
Ngành đào tạo : Sư phạm Âm nhạc
Mã ngành : 7140221
Khóa đào tạo : 2020

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN			TIẾN ĐỘ
				TQ	HT	SH	
A. Kiến thức giáo dục đại cương			49				
I. Ngoại ngữ			5				
1	GE4410	Tiếng Anh 1	3				1
2	GE4411	Tiếng Anh 2	2		GE4410		2
II. Giáo dục quốc phòng			11				
1	GE4165	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	3				1
2	GE4150	Công tác quốc phòng, an ninh	2		GE4165		2
3	GE4166	Quân sự chung	2		GE4165		3
4	GE4167	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	4		GE4165		4
III. Giáo dục thể chất			3				
1. Học phần bắt buộc			1				
1	GE4306	Giáo dục thể chất 1	1				1
2. Học phần tự chọn (chọn ít nhất 2TC)			2				
1	GE4321	Bóng đá	2	GE4306			2
2	GE4322	Bóng chuyền	2	GE4306			2
3	GE4323	Cầu lông	2	GE4306			2
4	GE4324	Khiêu vũ thể thao	2	GE4306			2
5	GE4325	Võ thuật Vovinam	2	GE4306			2
6	GE4326	Võ thuật Karatedo	2	GE4306			2
7	GE4327	Cờ vua	2	GE4306			2
8	GE4328	Bóng bàn	2	GE4306			2
9	GE4329	Bóng ném	2	GE4306			2
10	GE4330	Bóng rổ	2	GE4306			2
11	GE4331	Bơi lội	2	GE4306			2
12	GE4332	Điền kinh	2	GE4306			2
13	GE4333	Tennis	2	GE4306			2
IV. Đại cương chung			30				
1. Học phần bắt buộc			26				
1	GE4091	Triết học Mác - Lênin	3				1
2	GE4045	Tâm lý học đại cương	2				1
3	GE4017	Giáo dục học đại cương	2				1
4	MU4450	Nhập môn nghề nghiệp	3				1

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN			TIỀN ĐỘ
				TQ	HT	SH	
5	GE4078	Tâm lý học trung học	2		GE4045		2
6	GE4075	Giáo dục học trung học	2		GE4017		2
7	GE4092	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2		GE4091		2
8	GE4039	Pháp luật Việt Nam đại cương	2				2
9	GE4056	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		GE4092		3
10	GE4093	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2		GE4092		3
11	GE4094	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2		GE4093		4
12	GE4111	Quản lý HCNN và QL ngành GD	2		GE4039		4
2. Học phần tự chọn (chọn ít nhất 4TC)			4				
1	GE4003	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2				1
2	GE4407	Hình thành và phát triển kỹ năng mềm	2				2
3	GE4112	Nhập môn khoa học giao tiếp	2				3
4	GE4049	Tiếng việt thực hành	2				5
5	GE4172	Phương pháp công tác Đội	2				5
6	CM4107N	Giáo dục nghệ thuật	2				6
B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			90				
I. Kiến thức cơ sở ngành			7				
1	MU4184	Lịch sử âm nhạc TG và VN	3				3
2	MU4100	Âm nhạc cổ truyền Việt Nam	2				4
3	MU4188	Ứng dụng CNTT trong dạy học âm nhạc	2				4
II. Kiến thức chuyên ngành			65				
2.1. Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			61				
1	MU4128	Lí thuyết âm nhạc cơ bản	4				1
2	MU4121	Kí xướng âm 1	2				1
3	MU4122	Kí xướng âm 2	2		MU4121		2
4	MU4150	Thanh nhạc 1	2				2
5	MU4137	Organ 1	2				2
6	MU4139	Organ 2	2		MU4137		3
7	MU4148	PPDH âm nhạc 1	4		MU4205		3
8	MU4151	Thanh nhạc 2	2		MU4150		3
9	MU4123	Kí xướng âm 3	2		MU4122		3
10	MU4201	Múa	3				3
11	MU4124	Kí xướng âm 4	2		MU4123		4
12	MU4152	Thanh nhạc 3	2		MU4151		4
13	MU4202	Đệm đàn Organ 1	2		MU4139		4
14	MU4145P	Phân tích tác phẩm 1	3				5
15	MU4153	Thanh nhạc 4	2		MU4152		5
16	MU4101	Chỉ huy dàn dựng hát tập thể	2				5
17	MU4205	Hát hợp xướng	3				5
18	MU4119N	Hòa âm 1	3				5
19	MU4120	Hòa âm 2	3		MU4119		6
20	MU4203	Đệm đàn Organ 2	2		MU4202		6
21	MU4102N	Chỉ huy dàn dựng hợp xướng	3		MU4101,		7
22	MU4181N	Guitar cơ bản	3				7
24	MU4156	Phân tích tác phẩm 2	3		MU4145		7
25	MU4208N	Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp	3		MU4148		8

TT	Mã HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN			TIẾN ĐỘ
				TQ	HT	SH	
2.2. Kiến thức chuyên ngành tự chọn			4				
2	MU4115	Hát dân ca	2				7
3	MU4136	Nhập môn sáng tác	2				7
4	MU4294	Thực hành sư phạm âm nhạc	2				7
5	MU4219	Giới thiệu nhạc cụ phổ biến	2				7
6	MU4232	Biên soạn và dàn dựng múa	2				8
7	MU4218	Guitar đệm hát	2				8
III. Thực hành thực tập nghề nghiệp			18				
1	MU4401	Rèn luyện NVSPTX 1	2				2
2	MU4402	Rèn luyện NVSPTX 2	2				3
3	MU4403N	Rèn luyện NVSPTX 3	2				4
4	MU4491	Thực tập cơ sở	6				6
5	MU4698	Thực tập tốt nghiệp	6				8
Tổng số TCTL			139				

